Mẫu số 02

TỜ KHAI SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ Người nộp đơn dưới đây yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ đối tượng sở hữu công nghiệp1	**Mã hồ sơ thủ tục hành chính:** **Số đơn:** **Ngày nộp đơn:**

(I) VĂN BẰNG BẢO HỘ YÊU CẦU SỬA ĐỔI

(Chỉ chọn một trong các loại văn bằng bảo hộ)

[ ] Bằng độc quyền sáng chế

[ ] Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

[ ] Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp

[ ] Giấy chứng nhận đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn

[ ] Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

[ ] Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý

Số văn bằng bảo hộ yêu cầu sửa đổi:

(II) NGƯỜI NỘP ĐƠN (tổ chức, cá nhân yêu cầu)2:

1. Người nộp đơn thứ nhất:

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: [ ] Cá nhân/ [ ] Doanh nghiệp/ [ ] Viện nghiên cứu / [ ] Trường đại học / [ ] Khác

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

2. Người nộp đơn thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: [ ] Cá nhân/ [ ] Doanh nghiệp/ [ ] Viện nghiên cứu / [ ] Trường đại học / [ ] Khác

Trường hợp người nộp đơn là tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

.....

(III) ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

[ ] Là tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp được người nộp đơn ủy quyền, **Mã số đại diện:**

[ ] Là văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức Việt Nam

[ ] Là văn phòng đại diện/chi nhánh/tổ chức 100% vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam của người nộp đơn là tổ chức nước ngoài

[ ] Là người đại diện theo pháp luật của người nộp đơn là cá nhân

[ ] Là người đại diện theo ủy quyền của người nộp đơn là cá nhân (không nhằm mục đích kinh doanh)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Số căn cước (đối với cá nhân):

(4) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(5) Điện thoại:

(6) Email:

(IV) NỘI DUNG YÊU CẦU SỬA ĐỔI

[ ] Tên, địa chỉ của chủ văn bằng bảo hộ, cụ thể:

[ ] Tên, địa chỉ của tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý, cụ thể:

[ ] Tên, địa chỉ, quốc tịch của tác giả sáng chế/kiểu dáng công nghiệp/thiết kế bố trí:

[ ] Thay đổi chủ văn bằng bảo hộ (chuyển dịch quyền sở hữu do thừa kế, kế thừa, sáp nhập, chia, tách, hợp nhất, liên doanh, liên kết, thành lập pháp nhân mới của cùng chủ sở hữu, chuyển đổi hình thức kinh doanh hoặc theo quyết định của Tòa án hoặc của cơ quan có thẩm quyền khác, chuyển nhượng quyền sở hữu), cụ thể:

[ ] Ghi nhận thay đổi về tổ chức đại diện sở hữu công nghiệp của chủ văn bằng bảo hộ: ……..

[ ] Sửa đổi bản mô tả chỉ dẫn địa lý, khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý, quy chế sử dụng nhãn hiệu tập thể, quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)

[ ] Yêu cầu thu hẹp phạm vi bảo hộ theo quy định tại khoản 3 Điều 97 của Luật Sở hữu trí tuệ (bản sửa đổi và thuyết minh nộp kèm theo)

[ ] Nội dung khác:

……..

(Có thể dùng trang bổ sung, nếu cần)

(V) BÊN THỨ HAI TRONG HỢP ĐỒNG (KHÔNG ĐỨNG TÊN NGƯỜI NỘP ĐƠN) (TRƯỜNG HỢP CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP)

1. Tổ chức/cá nhân thứ nhất:

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: [ ] Cá nhân/ [ ] Doanh nghiệp/ [ ] Viện nghiên cứu / [ ] Trường đại học / [ ] Khác

Trường hợp tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

2. Tổ chức/cá nhân thứ hai (nếu có)

(1) Tên đầy đủ:

(2) Địa chỉ:

(3) Mã quốc gia của địa chỉ:

(4) Mã quốc tịch của người nộp đơn:

Loại hình: [ ] Cá nhân/ [ ] Doanh nghiệp/ [ ] Viện nghiên cứu / [ ] Trường đại học / [ ] Khác

Trường hợp tổ chức/cá nhân Việt Nam:

(5) Số căn cước (đối với cá nhân):

(6) Mã số thuế (đối với tổ chức):

(7) Mã quan hệ ngân sách (đối với các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước):

(8) Điện thoại:

(9) Email:

(VI) PHÍ, LỆ PHÍ ĐVT: Nghìn đồng

Loại phí, lệ phí	Đơn vị tính	Số lượng	Mức thu	Số tiền
[ ] Phí thẩm định yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ	mỗi nội dung sửa đổi (của mỗi văn bằng bảo hộ)			
[ ] Phí thẩm định yêu cầu thu hẹp phạm vi bảo hộ				
a) Trường hợp yêu cầu giảm bớt một hoặc một số hàng hóa, dịch vụ hoặc nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc loại bỏ các chi tiết nhỏ là yếu tố bị loại trừ (không bảo hộ riêng) nhưng không làm thay đổi khả năng phân biệt của nhãn hiệu ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu;	nhóm			
b) Trường hợp yêu cầu giảm bớt một hoặc một số điểm độc lập hoặc phụ thuộc thuộc phạm vi (yêu cầu) bảo hộ ghi trong Bằng độc quyền sáng chế, Bằng độc quyền giải pháp hữu ích;	điểm độc lập			
c) Trường hợp yêu cầu loại bỏ một hoặc một số phương án kiểu dáng công nghiệp, một hoặc một số sản phẩm trong bộ sản phẩm trong Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp.	phương án			
[ ] Phí thẩm định đơn đăng ký sở hữu công nghiệp (thẩm định lại đối tượng nêu trong đơn đối với trường hợp sửa đổi bản mô tả chỉ dẫn địa lý, khu vực địa lý tương ứng với chỉ dẫn địa lý, quy chế sử dụng nhãn hiệu tập thể, quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận)	văn bằng bảo hộ			
[ ] Phí thẩm định yêu cầu sửa đổi văn bằng bảo hộ do chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp	văn bằng bảo hộ			
[ ] Phí tra cứu trùng hoặc tương tự của cùng chủ sở hữu phục vụ việc thẩm định hồ sơ sửa đổi văn bằng bảo hộ do chuyển nhượng nhãn hiệu	văn bằng bảo hộ			
[ ] Phí thẩm định đơn đăng ký sở hữu công nghiệp (thẩm định lại đối tượng nêu trong đơn đối với trường hợp chuyển nhượng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận)	nhóm			
[ ] Nếu mỗi nhóm có trên 6 hàng hóa/dịch vụ, phải nộp thêm cho mỗi hàng hóa/dịch vụ từ thứ 7 trở đi	sản phẩm/ dịch vụ			
[ ] Lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp chuyển nhượng một phần danh mục hàng hóa/dịch vụ mang nhãn hiệu)	nhóm			
[ ] Phí đăng bạ quyết định sửa đổi văn bằng bảo hộ	văn bằng bảo hộ			
[ ] Phí công bố quyết định sửa đổi văn bằng bảo hộ	quyết định			
[ ] nếu có trên 1 hình (từ hình thứ 2 trở đi)	hình			
[ ] bản mô tả có trên 6 trang (từ trang thứ 7 trở đi)	trang			
Tổng số phí, lệ phí nộp theo đơn là:				
(Nộp kèm theo Bản sao chụp chứng từ/bằng chứng về việc nộp phí, lệ phí theo quy định)				

(VII) DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC
[ ] Tờ khai, gồm …….trang	[ ]
[ ] Tài liệu xác nhận việc sửa đổi hợp pháp bằng tiếng	[ ]
[ ] Tài liệu thuyết minh chi tiết nội dung sửa đổi	[ ]
[ ] Mẫu đối tượng sở hữu công nghiệp đã sửa đổi	[ ]
[ ] Bộ ảnh chụp hoặc bản vẽ, gồm…….bộ (nếu yêu cầu sửa đổi kiểu dáng công nghiệp)	[ ]
[ ] Mẫu nhãn hiệu (nếu yêu cầu sửa đổi mẫu nhãn hiệu)	[ ]
[ ] Hợp đồng chuyển nhượng, bằng tiếng…….gồm…….trang [ ] Bản gốc [ ] Bản sao	[ ]
[ ] Bản dịch tiếng Việt, gồm …….trang	[ ]
[ ] Văn bản đồng ý chuyển nhượng của các đồng chủ sở hữu (trong trường hợp đối tượng sở hữu công nghiệp thuộc sở hữu chung), gồm…….trang	[ ]
[ ] Quy chế sử dụng nhãn hiệu tập thể, quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của Bên nhận chuyển nhượng	[ ]
[ ] Tài liệu chứng minh quyền nộp đơn của bên nhận chuyển nhượng đối với nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể	[ ]
[ ] Bản gốc văn bằng bảo hộ (trường hợp bản gốc văn bằng bảo hộ được cấp dưới dạng giấy)	[ ]
([ ] bản gốc đã nộp theo đơn số:……..)	[ ]
[ ] Bản gốc văn bản uỷ quyền bằng tiếng .....,	[ ]
[ ] Bản dịch tiếng Việt văn bản uỷ quyền, gồm ..... trang	[ ]
[ ] Bản sao văn bản uỷ quyền ([ ] Bản gốc nộp sau; [ ] Bản gốc nộp theo đơn số:.....)	[ ]
[ ] Tài liệu khác, cụ thể:	[ ]
	Cán bộ nhận đơn:

(VIII) CAM KẾT CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN/ĐẠI DIỆN CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại: ..... ngày ... tháng ... năm .....
Chữ ký, họ tên người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn
(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

---

1 Trong Tờ khai này, người nộp đơn/đại diện của người nộp đơn đánh dấu "X" vào ô [ ] nếu các thông tin ghi sau các ô này là phù hợp.

2 Mã quốc gia, Mã quốc tịch là mã hai chữ cái thể hiện tên quốc gia theo Tiêu chuẩn ST.3 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ví dụ VN, US, JP.